

Bản án số: **107/2025/HSST**
Ngày 30/9/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đăng Bôi và bà Đỗ Thị Kim Vân;
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2025/HSST ngày 19/9/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2025/HSST ngày 19/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày: 18/11/1982, tại: Hà Nội; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Đội 9, xã C, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Thanh P - đã chết và con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1938; vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 06/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (án số 36/HSST) - ra trại ngày 03/02/2010 (đã xóa án tích).

+ Ngày 10/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 19/HSST) - ra trại ngày 10/6/2020 (đã xóa án tích).

+ Ngày 30/3/2021, bị TAND huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (án số 16/HSST) - ra trại ngày 24/7/2022 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày **23/7/2025**. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/07/2025, Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà ra bến đò T1, thuộc Đội 5, xã C, thành phố Hà Nội để đi đò sang bến đò P1, tỉnh Hưng Yên với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi sang đến bến đò P1, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm 02 gói ma túy ở tay trái rồi đi đò về bến đò T1 để tìm nơi sử dụng. Khi T sang đến bến đò T1, T đi bộ đến đoạn đường gần bến đò thuộc Đội 5, xã C, TP. Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an xã C, TP. Hà Nội yêu cầu kiểm tra. Do hoảng sợ T thả 02 gói ma túy, bên ngoài bọc nilong màu hồng, bên trong có lớp giấy chứa chất bột màu trắng đang cầm ở tay trái xuống mặt đường ngay vị trí T đứng thì bị tổ công tác phát hiện thu giữ. Tại chỗ, T khai nhận là ma túy loại Heroine mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật và đưa T về trụ sở Công an xã C để làm việc.

Tang vật thu giữ: 02 gói nhỏ bên ngoài bọc nilong màu hồng, bên trong có lớp giấy chứa chất bột màu trắng.

Ngày 23/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Hà Nội tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T, tại Đội 9, xã C, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 4359A/KLGD - PC09 ngày 01/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy có tổng khối lượng 0,236 gam đều là ma túy loại **Heroin**.*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 60CT-VKSTT ngày 18/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 38 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **23/7/2025**.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên cần miễn không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Đối với số ma túy (Heroin) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 (Một) phong bì dán kín, đã qua giám định là tang vật của vụ án nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo xin xét xử vắng mặt và đều thừa nhận tội như quá trình điều tra, truy tố đã khai nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 23/7/2025, tại bến đò thuộc Đội 5, xã C, TP. Hà Nội, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại **Heroin**, có tổng khối lượng là: **0,236 gam** với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã C phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 18/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân), xuất hiện tình trạng “ngáo đá”, quây phá xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội, băng hoại xã hội. Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân bị cáo là người nghiện, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì nghiện nên bị cáo đã trực tiếp mua ma túy để phục vụ cho bản thân. Về nhân thân từ năm 2009 đến năm 2021 bị cáo đã 03 lần phạm tội và bị xét xử về tội (chiếm đoạt tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy) mặc dù đều đã được xóa án nhưng cho thấy bị cáo là người

có nhân thân xấu. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy (Heroin) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong dán kín trong 01 (Một) phong bì, đã qua giám định. Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy trên là chất cấm tàng trữ, sử dụng, vận chuyển và mua bán dưới mọi hình thức nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T, T khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Mặt khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý trong vụ án này, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T 42** (Bốn hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **23/7/2025**.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên trong là ma túy (Heroin) được niêm phong dán kín, đã qua giám định, thu giữ của Nguyễn Văn T.

(Vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2025 giữa Công an CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Thị hành án Dân sự khu vực 11 - thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo (xin xét xử vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11- HN; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – HN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí